

*– Con mơ cho mẹ được thấy Bác Hồ
Mai sau con lớn làm người Tự do...*

Phân tích nội dung cảm xúc của từng khúc ru trên để làm sáng tỏ rằng tình cảm, khát vọng của người mẹ ngày càng lớn rộng, ngày càng hoà cùng công cuộc kháng chiến gian khổ anh dũng của quê hương, đất nước.

Từ các công việc cụ thể người mẹ đang làm, từ sự phát triển, mở rộng của tình cảm, ước mong qua từng khúc hát ru, em hãy trình bày cảm nhận của mình về cuộc sống của người dân chiến khu miền tây Thừa Thiên thời kì ấy (vất vả, gian khổ mà lạc quan như thế nào, kết hợp giữa lao động sản xuất và chiến đấu chống giặc ra sao), trình bày cảm nhận về không khí thời đại toát lên từ bài thơ (chú ý căn cứ vào thời gian sáng tác, vận dụng những hiểu biết về cuộc sống của nhân dân miền Nam trong những năm kháng chiến chống đế quốc Mĩ).

ÁNH TRẮNG

ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

Bài tập

1. Bài thơ *Ánh trăng* có dáng dấp một câu chuyện kể. Phân tích sự kết hợp giữa yếu tố trữ tình với yếu tố tự sự trong bài thơ.

2. Cảm nhận của em về hình ảnh vầng trăng trong bài thơ *Ánh trăng* của Nguyễn Duy. So sánh với những trường hợp khác để chỉ rõ nét độc đáo của hình ảnh thơ này.

3. Phân tích khổ kết thúc bài thơ :

*Trăng cứ tròn vành vạnh
kể chi người vô tình
ánh trăng im phăng phắc
đủ cho ta giật mình*

4. Phát biểu ngắn gọn về giá trị tư tưởng của bài thơ *Ánh trăng*.

Gợi ý làm bài

1. *Ánh trăng* mang giọng điệu kể. Câu chuyện được kể trong bài thơ diễn biến theo trình tự thời gian. Cảm xúc, suy ngẫm của nhân vật trữ tình (nhà thơ) được giải bày men theo dòng cốt truyện. Phân tích xem quan hệ (thái độ, tình cảm) của nhà thơ với vầng trăng diễn biến qua mấy bước (giai đoạn) cơ bản.

Trong dòng diễn biến theo thời gian, sự việc bất thường ở khổ thơ thứ tư chính là bước ngoặt để từ đó tác giả bộc lộ cảm xúc, thể hiện chủ đề của tác phẩm (chú ý các từ *thình lình, vội, đột ngột*). Từ đây, hai khổ năm và sáu có sự chuyển đổi giọng điệu (thiết tha rồi trầm lắng cùng xúc cảm và suy tư lặng lẽ).

2. Bài tập này yêu cầu phân tích, trình bày cảm nhận về các tầng ý nghĩa của hình ảnh vầng trăng trong bài thơ. Cần tập trung vào ý nghĩa biểu tượng của hình ảnh này.

Chú ý tình huống xuất hiện của vầng trăng ở khổ thơ tư.

Căn cứ vào hai khổ thơ đầu để phân tích vẻ đẹp, ý nghĩa biểu tượng của hình ảnh vầng trăng. Chú ý thêm hình ảnh "Trăng cứ tròn vành vạnh" qua thời gian, năm tháng ở khổ cuối.

Tìm hiểu một số bài thơ khác có hình ảnh ánh trăng để so sánh, từ đó chỉ ra nét độc đáo của hình ảnh ánh trăng trong bài thơ này (Trăng thường thể hiện vẻ đẹp thơ mộng, thanh khiết của thiên nhiên, thành người bạn tri âm tri kỉ. Ở bài thơ của Nguyễn Duy, hình ảnh này còn mang ý nghĩa biểu tượng gì gắn với một quãng đời, với hoàn cảnh sống của nhân vật trữ tình?).

3. Khi phân tích khổ thơ kết thúc bài nên suy nghĩ theo các câu hỏi :

– Vị trí của khổ thơ này trong mạch kết cấu của toàn bài ?

– Vẻ đẹp, ý nghĩa của hình ảnh vầng trăng ở hai câu thứ nhất và thứ ba của khổ thơ ?

– Trăng và người đối lập với nhau như thế nào qua cảm nhận, lời tự kiểm điểm của nhân vật trữ tình ?

– Tại sao nhà thơ lại "giật mình" ? Sự "giật mình" ấy cho ta hiểu gì về nhà thơ, có ý nghĩa gì đối với mỗi người đọc ?

4. Bài tập này nhằm kiểm tra sự thu hoạch tổng hợp về tác phẩm, khuyến khích phát huy suy nghĩ, cảm nhận cá nhân. Khi phát biểu về giá trị tư tưởng của *Ánh trăng*, cần căn cứ vào vẻ đẹp, ý nghĩa của hình ảnh vầng trăng, về chủ đề của bài thơ, cần gắn với đạo lý, lẽ sống cao đẹp của dân tộc Việt Nam. Từ đây, chúng ta càng nhận ra ý nghĩa nhắc nhở thấm thía của bài thơ.

TỔNG KẾT VỀ TỪ VỰNG (Luyện tập tổng hợp)

Bài tập

1. Bài tập 1, trang 158, SGK.
2. Bài tập 2, trang 158, SGK.
3. Bài tập 3, trang 158 – 159, SGK.
4. Bài tập 4, trang 159, SGK.
5. Bài tập 5, trang 159, SGK.
6. Bài tập 6, trang 159 – 160, SGK.
7. Đọc bài ca dao sau và trả lời câu hỏi nêu ở dưới.

*Bây giờ mạn mới hỏi đào
Vườn hồng đã có ai vào hay chưa ?
Mạn hỏi thì đào xin thưa :
Vườn hồng có lối nhưng chưa ai vào.*

Câu hỏi :

- a) *Vườn hồng, lối vào* được hiểu theo nghĩa gốc hay nghĩa chuyển ?
- b) Cách dùng *vườn hồng, lối vào* như vậy thuộc về phép tu từ nào ?

8. Cho câu :

Chúng ta sẽ nhớ mãi những ngày tháng cùng nhau miệt mài đèn sách dưới mái trường.

Hãy cho biết :

- a) Từ *ngày tháng* được dùng theo nghĩa gốc hay nghĩa chuyển ?
- b) Phương thức chuyển nghĩa, từ nghĩa gốc đến nghĩa chuyển, của từ *ngày tháng* trong ví dụ trên đây là phương thức gì ?

Gợi ý làm bài

1. Điểm khác biệt đáng chú ý giữa hai dị bản của câu ca dao là *gật đầu* trong dị bản thứ nhất và *gật gù* trong dị bản thứ hai. *Gật đầu* nghĩa là "cúi đầu xuống rồi ngẩng lên ngay, thường để chào hỏi hay thể hiện sự đồng ý" ; còn *gật gù* nghĩa là "gật nhẹ và nhiều lần, biểu thị thái độ đồng tình, tán thưởng".

Em cần dựa vào nghĩa của mỗi từ và nội dung của câu ca dao để có câu trả lời thích hợp.

2. Người vợ không hiểu nghĩa của từ *chân sút*. Em hiểu từ này như thế nào ?

3. Có ba từ được dùng theo nghĩa gốc và hai từ được dùng theo nghĩa chuyển (một từ chuyển nghĩa theo phương thức hoán dụ và một từ chuyển nghĩa theo phương thức ẩn dụ).

4. Lưu ý các từ (*áo*) *đỏ*, (*cây*) *xanh*, (*ánh*) *hồng*; *lúa*, *cháy*, *tro*.

5. Các sự vật, hiện tượng đó được gọi tên theo cách dùng từ ngữ có sẵn với một nội dung mới dựa vào đặc điểm của sự vật, hiện tượng được gọi tên.

Trong tiếng Việt có rất nhiều trường hợp tương tự. Chẳng hạn như : *cá kiếm* (cá cảnh nhiệt đới cỡ nhỏ, đuôi dài và nhọn như cái kiếm), *ớt chỉ thiên* (ớt quả nhỏ, mọc chỉ thẳng lên trời), *ong ruồi* (ong mật, nhỏ như ruồi),...

Em tự tìm thêm những ví dụ khác.

6. Nội dung phê phán của truyện cười thể hiện ở câu cuối.

7. a) *Vườn hồng*, *lối vào* được dùng theo nghĩa bóng, chỉ tình yêu.

b) Cách dùng *vườn hồng*, *lối vào* như vậy thuộc về phép ẩn dụ.

8. a) Từ *ngày tháng* trong ví dụ này được dùng theo nghĩa bóng, chỉ thời gian nói chung.

b) Phương thức chuyển nghĩa trong trường hợp này là phương thức hoán dụ : lấy bộ phận (ngày tháng) thay cho toàn thể (thời gian).